

Đặt tùy chọn này lại **Đã lập** nếu bạn coi thiết bị ngoài vi tât caỒ trong một hay đa năng (MFP) trên máy in. Các thiết bị ngoài vi tât caỒ trong một hay đa năng coi thểỒ coi chức năng quét ảnh và photocopy.

Chọn các đặc điểm nào khác biệt yêu cầu bởi máy in để in giấy lớn hơn, như là phaip ly.

- **Phaip ly:** Cần nhiều bộ nhớ hơn, nhưng cho phép in các ảnh của giấy có kích thước phaip ly. Cần ba megabyte bộ nhớ cho 300 dpi. Cần sáu megabyte bộ nhớ cho 600 dpi.
- **Tỷ lệ đồng:** Cần ít bộ nhớ hơn để in giấy lớn hơn, nhưng có thể cắt bỏ các ảnh ngoài của hình.

Xaíc ðionh ðòò ðàòm khi in. Còi thêỒ choòn caíc giai triò tỷỉ 1 ðêìn 5, vớii 3 laỉ giai triò mảòc ðionh.

Bài m ðề ðuyệt qua viò trii tềp phông.

Hiên thiò danh sách các phòng chức năng của đơn vị, những tập phòng của các phòng này để biết.

Hiệu chỉnh danh sách các phòng đã được cải tạo.

Bài m đê Ò cã ðã òt cã c phõng ðã p chõn.

Bài m đêỒ gôP cãì đãòt cãic phông đãp chòòn.

Sỹ Ò duòng cali ðã òt naly ðẽ Ò thay ðõ Òi câp giao thỹc PCL 6. **Chẽi ðõ Ò Týõng Thiich Ngỹ òc** ðã òt câp giao thỹc PCL 6 lai 2.1, câp naly týõng thiich vỹi nhỹ ðng maiy in PCL 6 ðỹ ðõc sa Òn xuâit valo khoa Òng nã 2000. **Chẽi ðõ Ò PCL 5/6 Kẽit Hõ òp** ðã òt câp giao thỹc lai 3.0, câp naly týõng thiich vỹi nhỹ ðng maiy in PCL 6 ðỹ ðõc sa Òn xuâit valo khoa Òng nã 2002.

Tỷ lệ đồng thay đổi kích thước tài liệu cho vữa với kích thước giấy được hợp trở. Khi được chọn, tùy chọn này cho phép bạn chọn các kích thước giấy lớn hơn tỷ lệ danh sách giấy của máy in.

Khi tính năng này được bật, **Cơ chế cho Vữa** sẽ không khả dụng.

Hiển thị thông tin về cấu hình trình điều khiển.

Đãot tủy choòn naly lai **ĐaP lăip** nêiu baòn coi **Bồo In Hai Măot** (phuò kiềon in hai măot) đyđòc lăip trong maiy in. Nêiu baòn đaP lăip phuò kiềon in hai măot valo maiy in, baòn coi thêO in trên caO hai măot giây.

CăOòn thăon:

Phuò kiềon in hai măot không thêO in hai măot môt sô kiich thýđic valo loai giây nhăt đionh. Không tìm caich in hai măot cho nhaPn, phim trong suđit, phong bì, giây coi kiich thýđic không đêlu nhau, hoăoc giây năong hăn 24 pao (90 g/m²). Lăim nhý vđoy coi thêO keot hoăoc hý maiy in.

Nêiu lăip phuò kiềon in hai măot, baòn coi thêO choòn băt ky l môt tủy choòn nalo trong caic tủy choòn sau. ĐêO choòn caic tủy choòn naly trong ying duong, baim **Têop**, baim **In** val sau đoi baim **Đăoc tinh**.

Bôi cuoc măoc đionh theo hýđing đyđing seP đyđòc sýO duong khi caic trang đyđòc lăot duoc caonh rông cuOa giây nhý môt cuđin saich. Theo hýđing năim ngang, bôi cuoc naly đyđòc sýO duong khi caic trang đyđòc lăot đO phiia trên culing nhý lioch (môP i trang khai đyđòc đionh hýđing chđOng ngýđòc).

Lăot Trang Lên đyđòc sýO duong theo hýđing đyđing khi caic trang đyđòc lăot duoc caonh heop cuOa giây, nhý bila keop hoi sô (môP i trang khai đyđòc đionh hýđing chđOng ngýđòc). Theo hýđing năim ngang, bôi cuoc naly đyđòc sýO duong khi caic trang đyđòc lăot nhý môt cuđin saich.

Sử dụng để cho biết ngăn giấy ra phụ kiện đã được lắp vào máy in.

Sau khi lắp ngăn giấy ra phụ kiện, bạn có thể lên cho máy in để cài đặt trang để in trên ngăn giấy ra cuối. Một số máy in hỗ trợ cài đặt ngăn giấy ra phụ kiện có thêm các tính năng khác như lật đảo ghim hoặc gấp.

Để chọn ngăn giấy ra mặc định, bấm chuột phải vào biểu tượng máy in trong khay **Printers**, chọn **Printer Preferences**, bấm vào tab **Output** và sau đó chọn ngăn.

Để chọn một ngăn giấy ra cho mỗi nhiệm vụ in, chọn **In** từ menu **Tệp** của ứng dụng của bạn, bấm **Đã in**, bấm tab **Ra** và chọn ngăn.

Khi **Bao Gồm các Loại trong Danh Sách Nguồn Ýing Duòng** đy đoc băt, tăt cầ các loài giây (nhý lả phing bìl vầ phim trong suôt) kha đưòng trên tab **Nguồn Giây** của **Cali Đăot Trang** trong menu **Tềp** của các ýing duòng. Chòn các loài giây tỳl danh sách **Nguồn Giây** của ýing duòng khi bòn biêt các khay giây của may in đầ đy đoc cầu hinh cho môt loài giây nhý lả phim trong suôt hoăc tiều đêl thý.

Tạo nhiều bản sao đôi chiểu tỷ một nhiễm vụ duy nhất.

Ghi ðel celi ðãt ðôi chiêiu ðýðoc choøn trong tuly choøn in cuÒa ýing duòng. Tiih nãng naly cho pheip triih ðiêlu khiêÒn ðôi chiêiu nhiêom vuò mòt caich hiêou quaÒ nhât. Hiêou suât cuÒa tiih nãng naly phuò thuòc valo ýing duòng.

Lệnh cho máy in tạo trang ở được in trong bộ nhớ trước khi in. Cách này đảm bảo máy in coi bộ nhớ để in đầy đủ các trang phẩy tạo.

Sỹ Ò duòng ðẽ Ò coi ðỹ ðòc thông tin týl mãiy in vèl caic tiinh nãng tuỹ choòn ðỹ ðòc cali ðã òt vàl câiu hình mãiy in.

Nêiu coi lỏpĩ giao tiêp vớii mãiy in, coi thê Ò phâln mêlm giao tiêp ðỹ ðòc yêu câlu chýa ðỹ ðòc cali ðã òt hoã òc không chaòy, hoã òc coi thê Ò phâln mêlm naly không nhàn ðỹ ðòc pha Òn hỏli týl mãiy in. Mãiy in pha Òi ðỹ ðòc bầt vàl kêt nỏi, trý òc tiêp hoã òc qua maòng.

Xaíc ðiònñ xem khay naòp phong bì ðaĐ ðýðòc cali ðãòt trên máy in chýa. Bằim ĐaĐ lắip ðéè cho biếit máy in coi nguòln vào bôỒ sung naly ðýðòc thiếit kêi riềng cho viềc tiếip nhiềlu phong bì.

Xaíc ðiònñ xem phuò kiêøn tiêp giây coi thêÒ giýp ðýðòc nhiêù giây ðãp ðýðòc lâip valò may in hay chá. Bãim **Đãp lâip** hoãòc **Chýa Lãip** tuly theo thýòc têi.

Choàn **ĐaP lăip** nêiu baòn coi khay tiêp giây naly dỹđii mayi in. Khi ãiêlu kiêòn cho pheip, baòn coi thêÒ choòn môòt khay giây cuò thêÒ, chãÕng haòn nhý **Khay 3 - 500 Tỏi HP**.

Chòòn **Đáp lãip** nêiu baòn lãip phuò kiêòn óỒ cýng trên may in.

Xaíc ðiònh lýòòng bòò nhõì ðýðòc läip trong thiêt biò in.

Bài làm đề thi cho phép in hai mặt theo cách thủ công. Nếu chọn **In Hai Mặt**, máy in sẽ in mặt đầu tiên của mỗi trang, taom đúng đề bài vào một mặt giấy, và sau đó in mặt thứ hai của mỗi trang. Các hướng dẫn trên màn hình sẽ hiển thị để hướng dẫn cách nào là giải.

In hai mặt theo cách thủ công taom đúng máy in để vào một mặt giấy và không coi tài liệu nào khác coi thể in trong khi taom đúng. Nếu máy in ở trong một phòng, bạn không nên bắt tay vào chọn này.

Lưu ý:

In Hai Mặt (Thu Công) không được hỗ trợ cho các trình điều khiển PostScript chạy trên Windows 2000. **In Hai Mặt (Thu Công)** không được hỗ trợ trong một số môi trường point-n-print dành cho các máy in DeskJet.

Choàn **ĐaP bảòt** đêO lỳu nhiềom vuò in trên maìy tiình đêO baòn coi thêO truy câòp vaìo nhiềom vuò in sau tỳl panen đìềlu khiềOn cuOa maìy in. Caìc nhiềom vuò đỳđòc nhâòn đàònng trên panen đìềlu khiềOn vớii sối **ID Ngýõlì SýO Duòng Lỳu Trỳp Nhiềom Vuò**.

Lỳu yì:

Caìc maìy in coi caìc yêu câlu khaìc nhau đêO hỏp trởò chỳìc nảng **Lỳu Trỳp Nhiềom Vuò**. Noìi chung, phaOìi lảìp mòt đO cỳìng hoảòc bởo nhữi bởo sung trong maìy in vaì đỳđòc câlu hiình trên tab **Caì Đảòt Thiềit Biề**. ĐêO truy câòp vaìo tab **Caì Đảòt Thiềit Biề**, bảìm chuòt phaOìi vaìo biềOu tỳđòng maìy in vaì choàn **Đảòc Tình**. ChiO nhỳpng nhiềom vuò đỳđòc lỳu trỳp sýO duòng tuỳ choàn **Lỳu Trỳp Nhiềom Vuò** mớii đỳđòc lỳu trỳp trên đO cỳìng maìy in. Tảìt caO caìc nhiềom vuò khaìc biề mảìt hoảòc nửu maìy in mảìt đìềòn.

Khay nào phong bì lại một khay tiếp giấy bỏ Đ sung đý òc thiết kê riêng cho viêc nào nhiều phong bì.

Cho phép bạn in hai mặt theo cách thủ công. Khi đã đọc bản, hãy in sẽ in mặt đầu tiên của các trang, tạm dừng để bạn nộp lại các trang và sau đó in mặt thứ hai. Hãy in của bạn sẽ hiển thị các hướng dẫn về cách nộp lại giấy vào máy in.

In hai mặt theo cách thủ công ngừng máy in cho tới khi bạn nộp lại giấy. Trong thời gian này, sẽ không thể in các tài liệu khác. Nếu máy in ở trong một phòng, bạn nên vô hiệu tự động cho nó.

PostScript Passthrough đợc bật theo mặc định, và pha ợc bật cho hầu hết các nhiệm vụ in. PostScript Passthrough cung cấp thêm tính năng cho một số ứng dụng khi in bằng một trình điều khiển PostScript.

Các tùy chọn như là In Hình Mỗi, N-Up và Saich Nho ợc coi th ợ không in đ ợng t ợ một số ứng dụng đợc bật PostScript Passthrough, vì các ứng dụng này gửi thông tin PostScript đến máy in không th ợ kiểm soát đợc bởi trình điều khiển. Các ứng dụng khác coi th ợ in số đ ợng các tùy chọn này mà không coi v ợn đ ợi gì.

Chọn **vô hiệu** và in lại tài liệu nếu bạn gặp pha ợi v ợn đ ợi.

Lưu ý:

Trong một số trường hợp, việc vô hiệu PostScript Passthrough coi th ợ làm cho ứng dụng hoạt động không bình thường.

Chọn **Được** **lặp** nếu máy in coi lặp phụ kiện này. Phụ kiện này sẽ chèn tờ bìa trước hoặc sau sau khi đã in tài liệu của bạn.

Chọn loại câu trả lời được lặp lại.

Choòn một trong các túy choòn sau. Các túy choòn khác ò ðường phuò thuộc vào ngân giáy ra phuò kiềon nào ðýðòc lăip trên máy in.

- **Bòò Hoăn thiềon Đa chýc năng HP:** Môòt bòò hoăn thiềon đa chýc năng ðýðòc lăip trên máy in.
- **Hòòp Thý 8 Ngăñ - Chêi Đòò Hòòp Thý:** Môòp ngân coi thêò ðýðòc gýòì riêng nhý ðiich ra vàì coi tên ðýðòc gain cho noi bòòì maòng hoăòc ngýòì qua Òn triò máy in.
- **Hòòp Thý 8 Ngăñ - Chêi Đòò Ngăñ Xêip:** Máy in xêip giáy ðăp in túý ngăñ thăip nhăt ðêin ngăñ cao nhăt, băt kêò ranh giõii lèònh in. Chêi ðòò hoăòt ðòòng naly tătòn ðường toăln bòò khác năng cu Òa các ngăñ hòòp thý.
- **Hòòp Thý 8 Ngăñ - Chêi Đòò Săip Xêip/Đòii Chiều:** Đêò máy in túò ðòòng taich các bòò in nhiều ba Òn gòic. Môòp bòò in nhiều ba Òn gòic ðýðòc ðya ðêin các ngăñ liên tiềip, băt ðălu túý ngăñ trên củng. Trong trýðòng hòòp naly, môòt lèònh coi nhiều bòò in nhiều ba Òn gòic.
- **Hòòp Thý 8 Ngăñ - Chêi Đòò Chia Taich Nhiềm Vuò:** Các nhiềm vuò in se ðýðòc gýòì môòt nhiềm vuò trên môòp ngân ðêin ngăñ trờing ðălu tiên, băt ðălu túý ngăñ trên củng. Ngăñ khòng trờing se ðiò bo Ò qua. Nêiu tăt ca Ò các ngăñ ðêlu coi giáy, nhiềm vuò se ðýðòc gýòì ðêin ngăñ chýa ðăly ðălu tiên, băt ðălu túý trên củng. Nêiu môòt ngăñ ðăly, hêò thòing se ðngýng cho tõi khi giáy ðýðòc lăiy ra kho Òi ngăñ ðoi. Phăn phòii sau khi tiềip tuòc laòi trong củng ngăñ.

Choàn đãot maìy in đò chềi đòò sýò duòng đìeòn ìit, tiềt kiềom nãng lýòong sau khi noi đò chềi đòò chềi trong mòt khoa Òng thối gian nhắt đìeòn. Đêò sýò duòng maìy in sau khi noi đãp tỳò đòòng tãit, bãm nuit nguổin hoãoc nuit bãot.

Nhàop đýđing dápñ val tên cuÒa tềòp phông. Bòò cài đầòt phông này hỏp trồo caic tềòp .pfm val .pcm.

JPEG Passthrough có các tùy chọn sau:

- **Tắt:** Hình ảnh được gửi dưới dạng JPEG được in dưới dạng bitmap, làm cho in nhanh hơn.
- **Bật:** Hình ảnh được gửi dưới dạng JPEG được in dưới dạng JPEG (JPEG passthrough).
- **Tự động:** Loại kết nối máy in và tắt JPEG passthrough cho các kết nối (TCP/IP) hoặc bật JPEG passthrough cho các kết nối song song (LPT), DOT4, và USB.

Hiệu quả của các thông báo về các ca nhiễm bệnh mới in và trình điều khiển và các đợt nhiễm virus in không khớp.

GiaỒm mýc giâly cong khi in hai mầt.

CaOì thiêòn tôic ðòò in khi in trên giây thýõng.

Chọn cách tài liệu đã đọc ở trên trang.

- **Đứng:** In dọc chiều rộng của trang (kiểu thư).
- **Ngang:** In dọc chiều dài của trang (kiểu báo).

Chon thoi tyo caic trang tai lieu se dy doc in:

- **Truoc deu Sau:** In tai lieu de trang 1 de tren cung cua chong giay.
- **Sau deu Truoc:** In tai lieu de trang 1 de dy doi cung cua chong giay.

In tất cả các kỳ thi văn bản bằng màu đen, bất kỳ lỗi sai nào cũng sẽ bị loại bỏ khỏi tài liệu cho văn bản.

Liệt kê các tùy chọn bồi cứu khẩn cấp cho tài liệu.

Điều chỉnh lượng mực đã đọc in trên một trang. Lượng mực càng ít, giấy in ra càng nhanh hơn.

Cung cấp thêm thời gian làm khô cho những bạn in chậm khô. Mọi in giúp bạn in ra cho tới khi hết thời gian làm khô.

Sự độ đường tình nãg nãý đêỒ choòn phýõng phaip nein:

- **Týò đòong:** Phần mẽm seP xaic đionh phýõng phaip nein tối nhất đêỒ sự độ đường.
- **Chãit Lýõong Tối Nhất:** Buộc phần mẽm sự độ đường phýõng phaip nein không măt giỉ. (Không măt giỉ coi nghiPa lại không coi dýP liêu biò măt trong quai trỉnh nein.) Coi thêỒ nhĩn thãý nhýPng caỒi thiềon vèi chãit lýõong in.
- **Nein Tối Đa:** Nêiu coi thêỒ, yêu cầu phần mẽm luôn sự độ đường phýõng phaip nein coi măt (môt sõi dýP liêu seP măt). Cãi đãot nãý coi lỏoi trong môi trýõng màoòng coi lýu lýõong truy cãop cao.

Cho phép sử dụng nên coi làm mật một số thông tin. Cách này cho phép hình thức in sử dụng ít hơn, và trong hầu hết các trường hợp việc mật thông tin lại không rõ rệt.

- **Bật:** Cho phép sử dụng phông chữ nên này.
- **Tự động:** Làm cho máy in đánh giá các cách nên khác trước khi sử dụng phông chữ nên Mật dự liêu.
- **Tắt:** Vô hiệu việc sử dụng phông chữ nên này.

Choàn môôt **RET**: Cali đầôt công nghệò Tăng Cýốỉng Đòò Phán GiạỒi:

- **Bầôt**: Tinh chiỒnh chầít lýốồng in cuỒa caic kyi tỳò bắỉng caich lằm nhắp caic caònհ lốỒm chốỒm coi thềò xuất hiềòn trên caic goic vàỉ đýốỉng cong cuỒa hiỉnh đýốồc in.
- Tầít: Choàn cali đầôt nằy nêủ đòỉ hoàa (thýốỉng lằ nhýpủng hiỉnh aỒnh đýốồc queit), khồng in roủ khi bầôt RET.

Chọn loại giấy hoặc phông tiền bản mẫu sẵn có. Tất cả máy in và nhiệt độ của bộ nhiệt áp dụng đều chỉ định cho giấy hoặc phông tiền bản chọn.

Cần thận

Sử dụng các loại phông tiền không thích hợp có thể làm hỏng máy in. Vì vậy, việc sử dụng các loại giấy in thích hợp để in tiền trong suốt quá trình làm việc và làm sạch máy in. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn sau:

- Giấy Thợ in, Phong Bìa, Giấy Màng và Phim Trong suốt phải nhẹ hơn 24 lb.
- Giấy Liên Kết, Tờ Tiền, Giấy Nặng, Nhựa và Giấy Raip phải nặng hơn 24 lb.

Chọn để in Đen Trắng hoặc màu.

- Chọn để **Đen Trắng** sẽ làm sắc nét các chi tiết trong ảnh và tăng tốc độ in tài liệu màu.
- Chọn để **Màu** giúp đồng bộ ngay cả với các máy in đen sắc, khi bạn lấy dữ liệu ra cửa trình duyệt khi trở thành một tệp và bản in bao gồm cả thông tin màu.

Choàn nêiu baòn coi òy òc nhý òng kêt qua Ò không mong muòin vớii môòt sôii kyì tỳò vãn ba Òn.

Choàn chéi đòò đòl hoà. Tuly thuòc vào tài liêu, mòt chéi đòò đòl hoà coi thêO in nhanh hơn chéi đòò đòl hoà khác.

- **GyÒi Đòl Hoà dýðii dàong Vectò:** GyÒi đòl hoà đéin maiy in dýðii dàong kêt hờp hình HP-GL2 và hình mãnh. Cali đãot naly coi thêO cho baOn in đòl hoà chât lýðòng cao hơn.
- **GyÒi Đòl Hoà dýðii dàong Mãnh:** GyÒi tài caO đòl hoà đéin maiy in dýðii dàong hình đýðòc taò bõO tỳng chàm nhò. Nêiu tếp cuOa baon không in đuing, haPy thýO in noi đO chéi đòò naly.

Bài m ðe ða ðo ngý ðo c hi nh a ðnh hoã c tài liê u tỳ l tra i sang pha ði sang da ðng la i sã y phã ðng.

Chèn một trang trắng sau mỗi phim trong suốt hoặc bản sao phim trong suốt đã được in.

Choàn **Bàòt** ðeÒ bàòt caÒm biêìn ðòò ròòng giây kích thỹc B. Nêlu giây trong máy in quai nhỏ, máy in seP ðaÒy trang ra vài tàòm dỹng.

Bài m đê cho phép m ay in in sãit với cãnh d y õi c ùng c ùa trang h õn.

Bài làm này cần các hình vẽ, đọc và viết lại văn bản.

Theo m~~ã~~oc đ~~i~~o~~n~~h, m~~a~~y in se~~p~~ in ca~~i~~c th~~o~~ng ba~~i~~o l~~o~~p~~i~~ khi c~~o~~i l~~o~~p~~i~~ xu~~â~~t hi~~ê~~n. Ca~~i~~c th~~o~~ng ba~~i~~o n~~a~~y c~~o~~i th~~ê~~o h~~y~~đ~~u~~ i~~i~~ch khi g~~o~~p s~~y~~o c~~o~~i m~~o~~t nhi~~ê~~m vu~~o~~ in kh~~o~~ng th~~a~~nh c~~o~~ng va~~i~~ đ~~y~~đ~~o~~c in tr~~ê~~n gi~~a~~y đ~~y~~đ~~o~~c na~~o~~p va~~o~~ khay ti~~e~~p gi~~a~~y, gi~~a~~y n~~a~~y c~~o~~i th~~ê~~o la~~i~~ gi~~a~~y đ~~a~~o~~c~~ bi~~ê~~t, ch~~ã~~đ~~o~~ng ha~~o~~n nh~~y~~ gi~~a~~y a~~o~~n~~h~~ ho~~a~~c phim trong su~~o~~it. Đ~~e~~o tr~~a~~nh la~~p~~ng phi~~i~~ gi~~a~~y, b~~a~~im **Kh~~o~~ng**. Thay v~~i~~ th~~e~~i, s~~y~~o đ~~u~~o~~ng~~ đ~~e~~o ba~~i~~o va~~i~~ ma~~n~~ hi~~i~~nh m~~a~~y in (n~~e~~u c~~o~~i) đ~~e~~o xem t~~i~~nh tr~~a~~ng l~~o~~p~~i~~ khi c~~o~~i l~~o~~p~~i~~.

Khi đýđòc chòòn, tuly chòòn naly cho pheip baòn luòn naòp tiếu ðêl thý hoãòc giây in sãpñ theo cùng caich cho tãit caic nhiòm vuò in, bãit kèò in mốt mãt hay hai mãt.

Naòp giây giông nhý baòn vãpñ laim ðêò in hai mãt. Xem talì liêuu dãnñ cho ngýðli sýò duòng ði kelm vói mãy in ðêò coi hýðing dãpñ vềl caich naòp tiếu ðêl thý ðêò in hai mãt. Nêiu khay may in coi biêòu týðòng cho biêt naòp giây quay mãt lên hay quay mãt xuðing, naòp giây ngýðòc vói hýðing đýđòc hiêòn thiò. Khi tuly chòòn naly đýđòc chòòn, tíc ðòò mãy in sep giaòm xuðing tíc ðòò cãln ðêò in hai mãt.

Khi in aỜnh không viền, hình coi thể Ờ đyđọc chiỜnh laoi kiich thýđic một chuit cho vyla vớii giây aỜnh không coi đyđing viền trấing. Đoi vớii hâu hêit aỜnh không viền, cali đầot phun khẩp **Mãoc đionh** laí phul hỏp. Nhýng nếu một phầin cuỜa hĩnh in trẽn giây aỜnh không viền biò cẩit boỜ, hắpy sýỜ duong túly choòn trong danh saich naly đểỜ đĩelũ chiỜnh mýic đđo hĩnh gỏic seP mốỜ rỏong ra ngoali cầonh giây.

Lýu yi:

Nếu bầon choòn một túly choòn túl danh saich naly vài aỜnh không viền cuỜa bầon in coi đyđing viền trấing, hắpy thýỜ choòn **Mãoc đionh** hoặoc một cali đầot khẩc cho pheíp hĩnh gỏic mốỜ rỏong nhiềũ hỏn ra ngoali cầonh giây. Víi duò, nếu bầon choòn **lit nhẩit** vài một đyđing viền trấing xuất hiềon trẽn aỜnh không viền, hắpy choòn **lit hỏn**.

Cung cấp thêm thời gian làm khô cho những bồn in chậm khô. Keo thanh trượt sang trái để giảm thời gian làm khô hoặc sang phải để tăng thời gian làm khô. Máy in sẽ giúp bồn in lâu cho tới khi hết thời gian làm khô.

Nêu choòn, baòn coi thêÒ in caic baÒn in daìi tỳl caic ýing duòng 16-bit.
Cali đãòt naỳ seP đỹòoc bắt tỳò đòòng cho hãu hêit caic ýing duòng cân đêin noi.

Tài liệu sẽ luôn luôn in, bất kể lý do nào đó xảy ra lỗi trong máy in. Thời gian in có thể chậm hơn đáng kể.

Cải tiến này sẽ giúp tăng năng suất trên ô tô bằng một cách hiệu quả hơn và chi phí thấp hơn.

Nêu chوں, phỏn mỏm seP xoay hỏnh veP ỏyng quỏi khỏO mỏt goic 90 đỏo đẻO tiẻt kiẻm giỏy cuỏn.

Giới hạn độ phân giải tối đa của máy ảnh số để tránh vãn ảnh khi sử dụng các kích thước giấy lớn và cài đặt chất lượng tối nhất trong một số ứng dụng.

Chòn tủy chòn nạy đêỒ phòing to tài liêu và chia nôi thảnh nhiều trang coi thêỒ đỹđòc đain laòi vớii nhau.

Nút phun khấp

Khi in aỜnh không viền, hình coi thỜ đỹ đờc chiỜnh laòi kiich thỹ đĩc một chũit cho vỹla vỹi giầy aỜnh không coi đỹ đĩng viền trấing. Đõi vỹi hầu hẽit aỜnh không viền, cali đấòt phun khấp **Mãc ãiờnh** laỉ phũi hõp. Nhỹng nẽiu một phầin cuỜa hĩnh in trẽn giầy aỜnh không viền biò cấit boỜ, hầp syỜ duờng tũy chòon trong danh saich nầy đẽo đĩelũ chiỜnh mỹic đõo hĩnh gĩc seP mỗỜ rờong ra ngoaỉ caờnh giầy.

Lũy yỉ:

Nẽiu baờn chòon một tũy chòon tỹỉ danh saich nầy vaỉ aỜnh không viền cuỜa baờn in coi đỹ đĩng viền trấing, hầp thỹỜ chòon **Mãc ãiờnh** hoầc một cali đấòt khaic cho phẽp hĩnh gĩc mỗỜ rờong nhiẽu hõn ra ngoaỉ caờnh giầy. Vĩi duò, nẽiu baờn chòon **lit nhấit** vaỉ một đỹ đĩng viền trấing xuấit hiẽon trẽn aỜnh không viền, hầp chòon một tũy chòon gỹp a **Mãc ãiờnh** vaỉ **lit nhấit**.

Tình năng máy in

Tăng bộ nhớ để có thể dùng cho việc tạo bitmap để in. Số đường kẻ đã đặt này nếu bạn nhìn thấy rằng máy in thể hiện những khoảng trống nhỏ giữa các trang.

In riêng từng lớp

Bài làm đề choàn các lớp củò thể ò ò in. Tình năng này giúp ích, vì duò, khi chỉ cần in lại vài lớp.

Đồ phân giaỒi ýing đường tôi ủa

Giới hạn đồ phân giaỒi tôi ủa một ýing đường coi thểỒ tạo. Tình năng này coi thểỒ hỷPu iich khi in trên các kích thước giấy lổin.

Đồ rỗng cuộn

Tuyệt vời này giúp xác định hướng giấy số đường lý tưởng giấy cuộn ít nhất. Chọn đồ rỗng, hoặc chọn **Tỷ lệ in** để cho phép trình điều khiển lấy thông tin tỷ lệ in.

Lưu ý:

Tuyệt vời **Tỷ lệ xoay** cũng phải được chọn.

Sait caic caònh

Choòn ðềỒ cho pheip in trong 2 mm (0,078 inch) tyl caònh trang.

